

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ H
TỈNH T**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 173/2023/HS-ST
Ngày: 15- 6 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH T**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Trọng Cẩn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hoàng Thị Lan Phương.
2. Ông Hoàng Phương Nam.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Linh, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh T.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh T tham gia phiên tòa:
Ông Trần Đình Thế - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh T, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 142/2023/TLST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 147/2023/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trương Nguyễn Nhật L (Tên gọi khác: T), sinh ngày 26/9/1992, tại tỉnh T; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Không; nơi cư trú: Số 08/38 đường N, phường P, thành phố H, tỉnh T; trình độ văn hóa: 05/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Trương Văn L, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1966; gia đình có 04 chị em ruột; bị cáo là con út; vợ, con: Chưa có.

* *Quá trình nhân thân:* Lúc nhỏ sống với gia đình tại phường P, thành phố H, tỉnh T, học văn hóa đến lớp 05/12 thì nghỉ học.

- Ngày 12/01/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh T xử phạt 06 (Sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 08/2015/HSST);

- Ngày 27/11/2017, bị Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh T xử phạt 07 (Bảy) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 36/2017/HSST);

- Ngày 11/6/2019, bị Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh T xử phạt 01 (Một) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 112/2019/HSST);

- Ngày 24/3/2021, bị Tòa án nhân dân tỉnh T xử phạt 09 (Chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 16/2021/HS-ST);

Ngày 29/9/2021 chấp hành án xong trở về địa phương, cho đến ngày gây án.

Tiền án: 03 tiền án (Bản án số 36/2017/HSST, Bản án số 112/2019/HSST, Bản án số 16/2021/HS-ST).

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 22/12/2022, tạm giam từ ngày 28/12/2022 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố H, bị cáo có mặt.

* *Người chứng kiến*: Ông Hồ N, sinh năm 1968; địa chỉ: Số 40 đường H, phường B, thành phố H, tỉnh T, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 22/12/2022, Trương Nguyễn Nhật L thuê xe thô đi từ nhà của mình đến khu vực bến xe chợ B, số 08 đường T, phường B, thành phố H để mua ma túy. Tại đây, L gặp và mua của một nam thanh niên (Không rõ nhân thân, lai lịch, địa chỉ) 56 (Năm mươi sáu) viên ma túy loại hồng phiến với giá tiền 1.600.000 đồng, nhằm mục đích sử dụng. Sau khi mua được ma túy, L cất giấu trong túi áo khoác bên phải đang mặc trên người. Khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, khi L đang đi bộ trong bến xe chợ B, thành phố H để thuê xe ôm chở về lại nhà của mình thì bị Công an phường B phát hiện, phối hợp với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H bắt quả tang, thu giữ toàn bộ số ma túy nêu trên.

* *Vật chứng thu giữ*:

- 01 (Một) túi ni lông màu trắng có viền màu đỏ, bên trong chứa 56 (Năm mươi sáu) viên nén màu đỏ được niêm phong trong phong bì màu trắng và băng keo trong, bên ngoài có chữ ký Trần Văn V, chữ ký ghi rõ họ tên Trương Nguyễn Nhật L và dấu tròn đỏ của Công an phường B, thành phố H.

* Tại bản kết luận giám định số 832/KL-KTHS ngày 26/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T, kết luận:

- 56 (Năm mươi sáu) viên nén đều có dạng hình trụ tròn màu đỏ gửi giám định (Nêu tại mục 1, phần II) có tổng khối lượng là 5,1487 gam (Năm phẩy một bốn tám bảy gam), là ma túy, loại Methamphetamine.

Hoàn lại đối tượng giám định cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H gồm:

- 5,0487 gam (Năm phẩy không bốn tám bảy gam) mẫu bột được nghiền từ 56 (Năm mươi sáu) viên nén đều có dạng hình trụ tròn màu đỏ (Nêu tại mục 1, phần II); các vật liệu dùng để bao gói, niêm phong khi gửi giám định. Tất cả được niêm phong theo quy định.

Tại bản cáo trạng số 156/CT-VKSTPH ngày 08/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh T truy tố bị cáo Trương Nguyễn Nhật L (Tên gọi khác: T) về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trương Nguyễn Nhật L (Tên gọi khác: T) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Trương Nguyễn Nhật L (Tên gọi khác: T) từ 05 (Năm) năm đến 05 (Năm) 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt tạm giữ 22/12/2022.

* Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử: Tịch thu và tiêu hủy 5,0487 gam (Năm phẩy không bốn tám bảy gam) mẫu bột được nghiền từ 56 (Năm mươi sáu) viên nén đều có dạng hình trụ tròn màu đỏ gửi giám định; các vật liệu dùng để bao gói, niêm phong khi gửi giám định. Tất cả được niêm phong kín bằng giấy trắng và băng keo trong, bên ngoài có 02 chữ ký ghi họ tên Điều tra viên Nguyễn Thị Thanh T, 02 chữ ký của Giám định viên Trần N, 02 dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T và dòng chữ “Hoàn mẫu vật vụ Trương Nguyễn Nhật L, bắt ngày 22/12/2022”.

* Về án phí: Buộc bị cáo Trương Nguyễn Nhật L (Tên gọi khác: T) phải chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trương Nguyễn Nhật L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, xét lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến và các chứng cứ khác được thu thập tại hồ sơ vụ án, quá trình xét hỏi, tranh luận công khai tại phiên tòa đã làm rõ hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 22/12/2022, tại bến xe chợ B ở số 08 đường T, phường B, thành phố H, tỉnh T, Trương Nguyễn Nhật L đang có hành vi tàng trữ trái phép 5,1487g (Năm phẩy một bốn tám bảy gam) ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng thì bị Công an phường B phát hiện, phối hợp với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H phát hiện bắt quả tang. Với hành vi nêu trên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh T đã truy tố bị cáo Trương Nguyễn Nhật L (Tên gọi khác: T) về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo thấy rằng: Bị cáo Trương Nguyễn Nhật L là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự,

nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền về ma túy của Nhà nước, mà còn xâm hại trực tiếp đến trật tự quản lý xã hội, sức khỏe của con người, ảnh hưởng trực tiếp đến sự phát triển nòi giống, làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội. Bị cáo có nhân thân xấu đã nhiều lần bị Tòa án xử phạt tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Lẽ ra, khi ra tù bị cáo phải lấy đó làm bài học cho bản thân, cố gắng rèn luyện để trở thành một công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội, nhưng bị cáo vẫn tiếp tục phạm tội. Bởi vậy, đối với bị cáo Trương Nguyễn Nhật L cần được xét xử nghiêm và cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo, đồng thời răn đe và phòng ngừa tội phạm.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Trương Nguyễn Nhật L có 03 tiền án, mới ra tù chưa được xóa án tích mà lại phạm tội do cố ý, nên đã phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[3] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố H, tỉnh T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 5,0487 gam (Năm phẩy không bốn tám bảy gam) mẫu bột được nghiền từ 56 (Năm mươi sáu) viên nén đều có dạng hình trụ tròn màu đỏ gửi giám định; các vật liệu dùng để bao gói, niêm phong khi gửi giám định. Tất cả được niêm phong kín bằng giấy trắng và băng keo trong, bên ngoài có 02 chữ ký ghi họ tên Điều tra viên Nguyễn Thị Thanh T, 02 chữ ký của Giám định viên Trần N, 02 dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T và dòng chữ “Hoàn mẫu vật vụ Trương Nguyễn Nhật L, bắt ngày 22/12/2022”. Hội đồng xét xử xét thấy đây là chất độc hại cần tuyên tịch thu và tiêu hủy.

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Trương Nguyễn Nhật L (Tên gọi khác: T) phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Trương Nguyễn Nhật L (Tên gọi khác: T) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt Trương Nguyễn Nhật L (Tên gọi khác: T) 05 (Năm) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt tạm giữ 22/12/2022.

** Về xử lý vật chứng:* Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên xử: Tịch thu và tiêu hủy: 5,0487 gam (Năm phẩy không bốn tám bảy gam) mẫu bột được nghiền từ 56 (Năm mươi sáu) viên nén đều có dạng hình trụ tròn màu đỏ gửi giám định. Các vật liệu dùng để bao gói, niêm phong khi gửi giám định. Tất cả được niêm phong kín bằng giấy trắng và băng keo trong, bên ngoài có 02 chữ ký ghi họ tên Điều tra viên Nguyễn Thị Thanh T, 02 chữ ký của Giám định viên Trần N, 02 dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T và dòng chữ “Hoàn mẫu vật vụ Trương Nguyễn Nhật L, bắt ngày 22/12/2022”.

Vật chứng này thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/5/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh T.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Trương Nguyễn Nhật L (Tên gọi khác: T) phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh T;
- Sở tư pháp tỉnh T;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh TT Huế;
- VKSND thành phố H;
- Công an thành phố H;
- Chi cục THADS thành phố H;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu dán án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Huỳnh Trọng Cần